

Số: *11* /2017/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 09 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định một số nội dung chi đối với công tác
phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số nội dung chi đối với công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 262/TTr-SGDĐT ngày 07 tháng 02 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định một số nội dung chi đối với công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định một số nội dung chi ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

b) Đối tượng áp dụng: Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể:



- Giáo viên chuyên trách phổ cập giáo dục, xóa mù chữ thuộc các cấp học trên địa bàn xã, phường, thị trấn của tỉnh Bình Phước;
- Công chức phụ trách công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cấp huyện, cấp tỉnh;
- Ban Chỉ đạo và người tham gia công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;
- Các lớp học phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

2. Nội dung và mức chi

a) Chi hỗ trợ hoạt động huy động học viên ra lớp phổ cập giáo dục, xóa mù chữ là 40.000 đồng/học viên/lớp;

b) Chi thấp sáng đối với lớp học phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ban đêm 150.000 đồng/tháng/lớp (nếu học ban đêm);

c) Chi mua sổ sách theo dõi quá trình học tập (Chi và quyết toán theo thực tế);

d) Chi hỗ trợ hoạt động Ban Chỉ đạo thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các cấp (tỉnh, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn) từ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi đến phổ cập giáo dục trung học cơ sở: 1% trên tổng số kinh phí được quyết toán (chi mỗi cấp quản lý);

đ) Chi phụ cấp cho giáo viên chuyên trách phổ cập giáo dục, xóa mù chữ xã, phường, thị trấn; công chức phụ trách công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cấp huyện, cấp tỉnh, cụ thể:

- Đối với giáo viên chuyên trách phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hưởng phụ cấp như các giáo viên trực tiếp đứng lớp cùng cấp học tại địa phương, đơn vị;

- Đối với công chức phụ trách công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cấp huyện, cấp tỉnh được hưởng phụ cấp bằng 20% mức lương theo ngạch bậc, phụ cấp vượt khung (nếu có) hiện hưởng.

3. Các nội dung khác chi cho công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ thực hiện theo Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được cân đối trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo phân cấp quản lý và nguồn huy động của các tổ chức trong và ngoài nước, doanh nghiệp, cá nhân và cộng đồng.

Điều 2.

1. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2015 của UBND tỉnh Bình Phước về việc quy định một số nội dung chi đối với công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Các ông(bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: GDĐT; TC;
- Cục Kiểm tra văn bản (BTP);
- TTTU; TT.HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng VX; KTTH;
- Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT(qđ 017-17).



Nguyễn Văn Trâm